

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HOÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 44 /2013/QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 08 tháng 8 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định một số nội dung về dạy thêm,  
học thêm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND & UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,  
Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ  
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định dạy thêm, học thêm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 451/TTr-  
SGDĐT ngày 15 tháng 4 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về dạy  
thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và  
thay thế Quyết định số 60/2008/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Khánh Hoà ban hành Quy định về tổ chức, quản lý việc dạy thêm, học  
thêm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Giám đốc Sở  
Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ  
trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi  
hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
  - Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
  - TTTU, HĐND, UBND (b/c);
  - Cục Kiểm tra VBQPPL. - Bộ Tư pháp;
  - Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
  - Báo Khánh Hòa; Đài PTTH tỉnh;;
  - Lưu: VT, QP...c
- Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Khánh Hòa

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Chiến Thắng

**QUY ĐỊNH**

**Một số nội dung về dạy thêm, học thêm  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /2013/QĐ-UBND  
ngày 08/ 8 /2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định một số nội dung về dạy thêm, học thêm có thu tiền trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa bao gồm: Điều kiện tổ chức dạy thêm, học thêm; thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm; trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm.

2. Quy định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

3. Các hoạt động dạy học được bố trí trong các buổi học tại trường không thu tiền như: dạy bù chương trình, ôn thi tốt nghiệp, phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức, cá nhân mở các nhóm, lớp dạy từ thiện không thu tiền đều không thuộc đối tượng và phạm vi điều chỉnh của quy định này.

4. Các nội dung về dạy thêm, học thêm không được quy định trong Quy định này thì áp dụng, thực hiện theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm (sau đây gọi tắt là Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT).

**Điều 2. Các trường hợp không được dạy thêm**

Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Chương I, Quy định về dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT

## **Chương II**

### **ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM**

#### **Điều 3. Điều kiện đăng ký cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường**

Các cơ sở giáo dục công lập (gồm: cơ sở giáo dục phổ thông, Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên – Hướng nghiệp, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp – Hướng nghiệp, Trung tâm học tập cộng đồng, Trung tâm ngoại ngữ, tin học) nếu đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 9; Điều 10, Chương II Quy định về dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT thì được đăng ký cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

#### **Điều 4. Điều kiện đăng ký cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường**

##### **1. Đối với cá nhân**

Cá nhân không phải là giáo viên đang hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập, nếu đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 9; Điều 10, Chương II Quy định về dạy thêm, học thêm ban hành theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT thì được đăng ký cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

##### **2. Đối với tổ chức**

Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập và các tổ chức hoạt động có liên quan đến lĩnh vực giáo dục nếu có đủ điều kiện quy định tại Điều 9, Điều 10, Chương II Quy định về dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT thì được phép đăng ký cấp phép tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

#### **Điều 5. Thời gian dạy thêm, học thêm**

##### **1. Thời gian dạy trong ngày**

- Ca dạy buổi sáng: trong khoảng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 00;
- Ca dạy buổi chiều: trong khoảng từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 30;
- Ca dạy buổi tối: trong khoảng từ 17 giờ 30 đến 21 giờ 00;
- Không dạy thêm, học thêm vào ngày Tết và các ngày lễ lớn theo quy định của Nhà nước.

##### **2. Thời lượng dạy thêm, học thêm**

- a) Không quá 02 tiết/buổi và không quá 03 buổi/tuần đối với học sinh tiểu học dự học bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.

b) Không quá 04 tiết/buổi học, không quá 03 buổi/tuần, mỗi môn không quá 02 tiết/buổi học đối với học sinh trung học.

#### **Điều 6. Số người học trong một lớp**

1. Đối với cấp tiểu học dự học bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống: không quá 10 học sinh/lớp.

2. Đối với cấp trung học: không quá 35 học sinh/lớp.

### **Chương III**

#### **THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM**

##### **Điều 7. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm**

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường đối với các trường hợp:

a) Tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông;

b) Các tổ chức, các trung tâm, cơ sở hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo được Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp phép thành lập.

2. Trường phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở hoặc bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh tiểu học (trừ Điểm b, Khoản 1 Điều này).

### **Chương IV**

#### **THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN HỌC THÊM**

##### **Điều 8. Thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm**

1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

a) Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với nhà trường (cơ sở giáo dục) được thể hiện bằng văn bản thỏa thuận giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh với Hiệu trưởng nhà trường (thủ trưởng cơ sở giáo dục). Mức thu tiền học thêm phải được đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

b) Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường; chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường.

c) Nhà trường tổ chức thu, chi và công khai thanh, quyết toán tiền học thêm thông qua bộ phận tài vụ; giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền học thêm.

## 2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm, được thỏa thuận bằng văn bản và được niêm yết công khai tại cơ sở tổ chức dạy thêm, học thêm.

3. Học phí chỉ được thu theo từng tháng. Tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm có trách nhiệm thực hiện các quy định hiện hành về quản lý tài chính đối với tiền học thêm.

## Điều 9. Nghĩa vụ thuế

Tổ chức, cá nhân dạy thêm có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ tài chính, thuế theo quy định hiện hành.

## Chương V

## TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM

### Điều 10. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định này; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

2. Cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các đối tượng được quy định tại Khoản 1, Điều 7 Quy định này.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về hoạt động dạy thêm, học thêm; phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất.

### Điều 11. Trách nhiệm của UBND huyện, thị xã, thành phố

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo Quy định của UBND tỉnh.

2. Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn quản lý, hỗ trợ an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường; có trách nhiệm kiểm tra hoặc phối hợp với ngành giáo dục kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý khi phát hiện sai phạm.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp) vào ngày 30 tháng 6 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu

### **Điều 12. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo**

1. Cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm các đối tượng được quy định tại Khoản 2, Điều 7 Quy định này.

2. Thực hiện việc quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường của tổ chức, cá nhân theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

3. Phổ biến, chỉ đạo các trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Tổ chức hoặc phối hợp với các ban ngành liên quan thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; phát hiện và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

5. Tổng hợp kết quả thực hiện dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo vào ngày 20 tháng 6 hàng năm hoặc báo cáo theo yêu cầu đột xuất.

### **Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn**

1. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

2. Xác nhận vào hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức cá nhân có đủ điều kiện theo Quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10, Chương II, Quy định về dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

3. Thực hiện chế độ báo cáo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố về quản lý dạy thêm, học thêm.

**Điều 14. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục**

Thực hiện theo Điều 19, Chương IV, Quy định về dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT.

**Điều 15. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường**

Thực hiện theo Điều 20, Chương IV, Quy định về dạy thêm, học thêm ban hành kèm theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT.

**Điều 16. Trách nhiệm của giáo viên tham gia thực hiện dạy thêm**

1. Chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại văn bản này, các quy định chung của ngành và các quy định liên quan.

2. Nêu cao ý thức, đạo đức nghề nghiệp; hoàn thành trách nhiệm giảng dạy và giáo dục học sinh trong và ngoài giờ chính khóa; chuẩn bị kỹ nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học thêm.

**Điều 17. Trách nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh tham gia học thêm**

1. Học sinh phải có thái độ tôn trọng lễ phép với người dạy, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định của lớp học thêm và của người dạy;

Được quyền lựa chọn môn học, lớp học, thời gian tham gia học thêm phù hợp khả năng, trình độ, nhu cầu học tập của bản thân;

Phản ánh với giáo viên, hoặc hiệu trưởng về những bất cập trong việc dạy thêm, học thêm để nhà trường kịp thời giải quyết.

Khi tham gia học thêm phải có đơn đăng ký học thêm, đảm bảo nguyên tắc tự nguyện và có ý kiến đồng ý của cha mẹ học sinh.

2. Cha mẹ học sinh có trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn, chọn nội dung, hình thức học thêm phù hợp đáp ứng yêu cầu học tập, đảm bảo sức khỏe và kiểm tra, quản lý việc tham gia học thêm của con em mình.

Phản ánh những bất cập trong việc dạy thêm, học thêm cho Hiệu trưởng nhà trường, hoặc cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp để được giải quyết.

**Chương VI**  
**THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

**Điều 18. Thanh tra, kiểm tra**

Hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền các cấp.

**Điều 19. Xử lý vi phạm**

1. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm bị xử phạt theo quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức do Nhà nước quản lý vi phạm qui định về dạy thêm, học thêm thì bị xử lý kỷ luật theo quy định của Luật Công chức, Viên chức.

**Chương VII**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 20. Tổ chức thực hiện**

1. Giao cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có nội dung chưa phù hợp, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét giải quyết và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Chiến Thắng